

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-BCA-C06 ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Công an (Cục Pháp chế và CCHC, TP);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh Lâm Đồng;
- TT Công báo - Tin học;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH

Trần Hồng Thái



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI VÀ QUY TRÌNH NỘI GIẢI QUYẾT TTHC TRONG
LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số H/38/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ (02 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở Mã TTHC: 1.013313	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở	Tại cơ quan đăng ký cư trú (Công an cấp xã)	Không	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020; - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.
2	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới Mã TTHC: 1.013314	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ khai xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú	Tại cơ quan đăng ký cư trú (Công an cấp xã)	Không	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020; - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ.

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở (Mã TTHC: 1.013313)

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian
B1	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã	Cơ quan đăng ký cư trú	0.5 ngày
B2	Tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã xác nhận; + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản từ chối nêu rõ lý do.	Công chức chuyên môn UBND cấp xã	0.5 ngày
B3	Ký kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp xã	0.25 ngày
B4	Đóng dấu chuyển hồ sơ đến cơ quan cư trú	Văn thư UBND cấp xã	0.25 ngày
B5	Tiếp nhận kết quả từ UBND cấp xã, lưu trữ hồ sơ và trả kết quả	Cơ quan cư trú	0.5 ngày
B5	Trả kết quả cho người dân	Cơ quan cư trú	Không tính thời gian

2. Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới (Mã TTHC: 1.013314)

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian
B1	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã	Cơ quan đăng ký cư trú	0.5 ngày
B2	Tiếp nhận hồ sơ:	Công chức chuyên môn	0.5 ngày

	+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã xác nhận; + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản từ chối nêu rõ lý do.	UBND cấp xã	
B3	Ký kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp xã	0.25 ngày
B4	Đóng dấu chuyển hồ sơ đến cơ quan cư trú	Văn thư UBND cấp xã	0.25 ngày
B5	Tiếp nhận kết quả từ UBND cấp xã, lưu trữ hồ sơ và trả kết quả	Cơ quan cư trú	0.5 ngày
B5	Trả kết quả cho người dân	Cơ quan cư trú	Không tính thời gian
